

**BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TÌNH HÌNH THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU
VÀ KẾT QUẢ CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN BẠC LIÊU**



Kính gửi: - Bộ Tài Chính
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

Tên tổ chức phát hành: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN BẠC LIÊU**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 89 Quốc lộ 1A, Thị trấn Giá Rai, Huyện Giá Rai, Tỉnh Bạc Liêu.

Điện thoại: 0781 849 567

Fax: 0781 849 706

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI ĐÃ PHÁT HÀNH

1. Tên trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu.
2. Loại trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi, không đảm bảo bằng tài sản.
3. Mệnh giá: 1.000.000 đồng.
4. Khối lượng phát hành: 50.000 trái phiếu.
5. Tổng giá trị trái phiếu: 50.000.000.000 đồng.
6. Thời hạn trái phiếu: 1 năm (kể từ ngày phát hành).
7. Ngày phát hành: 06/02/2015
8. Lãi suất: 7%/năm.
9. Kỳ hạn trả lãi: Tiền lãi trái phiếu được thanh toán 01 lần cho người sở hữu trái phiếu bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào cuối kỳ trái phiếu chuyển đổi (ngày đáo hạn của trái phiếu)
10. Điều kiện chuyển đổi: toàn bộ trái phiếu chuyển đổi phát hành bắt buộc chuyển đổi thành cổ phiếu tại thời điểm đáo hạn trái phiếu.
11. Tỷ lệ chuyển đổi: **01:100** nghĩa là trái chủ sở hữu 01 trái phiếu chuyển đổi sẽ được chuyển đổi thành 100 cổ phiếu của BLF.
12. Giá chuyển đổi: **10.000 đồng/ 01 cổ phiếu.**
13. Thời hạn chuyển đổi: sau 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành và được gia hạn thời gian chuyển đổi đến ngày 06/05/2016 theo Biên bản Thỏa thuận số 1801/TSBL ngày 18/01/2016 giữa Tổ chức phát hành trái phiếu chuyển đổi (Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu) và Trái chủ về việc thống nhất gia hạn thời gian chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, thanh toán lãi trái phiếu gia hạn và số lượng cổ phiếu BLF được chuyển đổi của các trái chủ và Nghị quyết ĐHĐCĐ số 0505/BL ngày 05/05/2016 của Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu về việc gia hạn thời gian chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu.

II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THANH TOÁN GÓC, LÃI TRÁI PHIẾU

(Kỳ báo cáo từ ngày 06/02/2015 đến ngày đáo hạn của trái phiếu 06/05/2016)

| Kỳ hạn | Ngày phát hành | Ngày đáo hạn | Số dư đầu kỳ (06/02/2015) | | Thanh toán/chuyển đổi trong kỳ | | | | Dự nợ cuối kỳ (06/05/2016) | |
|--------|----------------|--|-----------------------------------|-----|-----------------------------------|---|--|-----|----------------------------|--|
| | | | Gốc | Lãi | Gốc | Lãi trong hạn | Lãi gia hạn | Gốc | Lãi | |
| 1 năm | 06/02/2016 | 06/02/2016 và được gia hạn đến ngày 06/05/2016 | 50.000.000.000 (Năm mươi tỷ đồng) | - | 50.000.000.000 (Năm mươi tỷ đồng) | 3.500.000.000 (Ba tỷ năm trăm triệu) đồng | 875.000.000 (Tám trăm bảy mươi lăm triệu) đồng | - | - | |

III. BÁO CÁO TÌNH HÌNH NĂM GIỮ TRÁI PHIẾU THEO NHÀ ĐẦU TƯ

(Kỳ báo cáo từ ngày 06/02/2015 đến ngày đáo hạn của trái phiếu 06/05/2016)

| Loại nhà đầu tư | Dự nợ đầu kỳ | | Thay đổi trong kỳ | | Dự nợ cuối kỳ | |
|----------------------------------|-----------------------|--------------|-----------------------|--------------|---------------|--------------|
| | Giá trị | Tỷ trọng (%) | Giá trị | Tỷ trọng (%) | Giá trị | Tỷ trọng (%) |
| I. Nhà đầu tư trong nước | 50.000.000.000 | 100% | 50.000.000.000 | 100% | - | - |
| 1. Nhà đầu tư có tổ chức | | | | | | |
| a) Tổ chức tín dụng | | | | | | |
| b) Quỹ đầu tư | | | | | | |
| c) Công ty chứng khoán | | | | | | |
| d) Công ty bảo hiểm | | | | | | |
| e) Các tổ chức khác | | | | | | |
| 2. Nhà đầu tư cá nhân | 50.000.000.000 | 100% | 50.000.000.000 | 100% | - | - |
| II. Nhà đầu tư nước ngoài | | | | | | |
| 1. Nhà đầu tư có tổ chức | | | | | | |
| a) Tổ chức tín dụng | | | | | | |
| b) Quỹ đầu tư | | | | | | |
| c) Công ty chứng khoán | | | | | | |
| d) Công ty bảo hiểm | | | | | | |
| e) Các tổ chức khác | | | | | | |
| 2. Nhà đầu tư cá nhân | | | | | | |
| Tổng | 50.000.000.000 | 100% | 50.000.000.000 | 100% | - | - |



IV. TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU THÀNH CỔ PHIẾU

1. Tên trái phiếu đã chuyển đổi: Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu
2. Tổng giá trị trái phiếu có quyền chuyển đổi: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
3. Giá chuyển đổi: 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. Tổng khối lượng trái phiếu đã chuyển đổi: 50.000 trái phiếu.
5. Tổng giá trị trái phiếu đã chuyển đổi: 50.000.000.000 đồng.
6. Ngày chốt danh sách trái chủ để trả lãi trái phiếu và chuyển đổi: 06/05/2016
7. Ngày chuyển đổi: 06/05/2016
8. Tên cổ phiếu được chuyển đổi từ trái phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu.
9. Mã cổ phiếu: BLF
10. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
11. Mệnh giá: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)
12. Số lượng cổ phiếu đã được chuyển đổi: 5.000.000 cổ phiếu.
13. Tổng giá trị cổ phiếu đã được chuyển đổi: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
14. Tổng số trái phiếu đã chuyển đổi: chiếm 100% tổng số Trái phiếu được quyền chuyển đổi.
15. Vốn điều lệ trước khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu: 50.000.000.000 (Năm mươi tỷ) đồng
16. Vốn điều lệ sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu: 100.000.000.000 (Một trăm tỷ) đồng.

| Đối tượng | Số lượng trái phiếu sở hữu (trái phiếu) | Số lượng trái phiếu được chuyển đổi (trái phiếu) | Số lượng trái phiếu đã chuyển đổi (trái phiếu) | Số cổ phiếu được chuyển đổi | | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu trên tổng số cổ phiếu được chuyển đổi |
|----------------------------|---|--|--|-----------------------------|------------------|---|
| | | | | Hạn chế chuyển nhượng | Phổ thông | |
| I. Cổ đông đặc biệt | 25.000 | 25.000 | 25.000 | | 2.500.000 | 50% |
| 1. Hội đồng quản trị | 25.000 | 25.000 | 25.000 | | 2.500.000 | 50% |
| 2. Ban Tổng Giám đốc | | | | | | |
| 3. Ban kiểm soát | | | | | | |
| 4. Kế toán trưởng | | | | | | |
| 5. Cổ đông sáng lập | | | | | | |
| II. Cổ phiếu quỹ | | | | | | |
| III. Cổ đông khác | 25.000 | 25.000 | 25.000 | | 2.500.000 | 50% |
| 1. Trong nước | | | | | | |
| 1.1. Cá nhân | 25.000 | 25.000 | 25.000 | | 2.500.000 | 50% |
| 1.2. Tổ chức | | | | | | |
| - Trong đó Nhà nước | | | | | | |
| 2. Nước ngoài | | | | | | |
| 2.1. Cá nhân | | | | | | |
| 2.2. Tổ chức | | | | | | |
| CỘNG | 50.000 | 50.000 | 50.000 | | 5.000.000 | 100% |

340 - C
Y
V
N
C
LIU

V. CƠ CẤU VỐN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH SAU ĐỢT CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU.

| STT | Danh mục | Cổ phần (*) | Tỷ lệ (%) |
|-----------|--|-------------------|-------------|
| I | Tổng vốn chủ sở hữu | 10.000.000 | 100% |
| 1 | Cổ đông sáng lập | - | - |
| 2 | Cổ đông nắm giữ trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết | 6.002.300 | 60,02% |
| 3 | Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết | 3.997.700 | 39,98% |
| II | Trong đó | 10.000.000 | 100% |
| 1 | Trong nước | 9.697.700 | 96,98% |
| 2 | Nước ngoài | 302.300 | 3,02% |

(*) Số liệu theo danh sách cổ đông chốt ngày 01/04/2016 và danh sách chuyển đổi trái phiếu tại ngày 06/05/2016

Danh sách và tỉ lệ sở hữu của các cổ đông lớn sau chuyển đổi với Vốn điều lệ là 100 tỷ đồng:

| STT | Họ và tên | Số CMND | Số lượng cổ phiếu nắm giữ | Tỷ lệ nắm giữ (%) |
|-----|----------------------|---|---------------------------|-------------------|
| 1 | Nguyễn Minh Trí | 023946435 cấp ngày 17/08/2001 tại CA TP.HCM | 1.500.000 | 15% |
| 2 | Nguyễn Sơn Hà | 024474838 cấp ngày 08/12/2005 tại CA TP.HCM | 1.500.000 | 15% |
| 3 | Nguyễn Thị Thu Hương | 023284615 cấp ngày 21/06/2007 tại CA TP.HCM | 1.002.300 | 10,02% |
| 4 | Nguyễn Thanh Đạm | 022652245 cấp ngày 12/12/2012 tại CA TP.HCM | 1.000.000 | 10% |
| 5 | Nguyễn Thanh Long | 022652448 cấp ngày 13/05/2003 tại CA TP.HCM | 1.000.000 | 10% |

VI. THÔNG TIN VỀ CỔ PHIẾU NIÊM YẾT BỔ SUNG

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu niêm yết bổ sung: 5.000.000 (Năm triệu) cổ phiếu
- Tổng giá trị đăng ký niêm yết bổ sung: 50.000.000.000 (Năm mươi tỷ) đồng
- Số lượng cổ phiếu niêm yết sau khi thay đổi niêm yết: 10.000.000 (Mười triệu) cổ phiếu
- Mã chứng khoán: BLF
- Sàn giao dịch: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Công ty cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục có liên quan và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đăng website Cty;
- Các thành viên HĐQT;
- BKS, TGD;
- Lưu: VPHĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG



**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN BẠC LIÊU**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 24/11/2010;
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ số BL – 0511/2014 ngày 05/11/2014 về việc phát hành trái phiếu chuyển đổi;
- Công văn số 629/UBCK-QLPH ngày 06/02/2015 về việc chào bán riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận;
- Biên bản thỏa thuận số 1801/TSBL ngày 18/01/2016 giữa Tổ chức phát hành trái phiếu chuyển đổi (Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu) và Trái chủ về việc thống nhất gia hạn thời gian chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, thanh toán lãi trái phiếu gia hạn và số lượng cổ phiếu BLF được chuyển đổi của các trái chủ.
- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 0505/BL ngày 05/05/2016 của Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu về việc gia hạn thời gian chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu.
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản Bạc Liêu ngày 13/05/2016.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Quyết định tăng vốn điều lệ, lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu BLF được phát hành từ trái phiếu chuyển đổi năm 2015 như sau:

- Tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ đồng lên 100 tỷ đồng.
- Hình thức tăng: chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi phát hành năm 2015 cho các trái chủ.

Chi tiết:

❖ **Kết quả đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi:**

- Tổng số trái phiếu chuyển đổi đã phát hành: 50.000 trái phiếu
- Thời hạn trái phiếu: 1 năm
- Ngày phát hành: 06/02/2015
- Thời hạn chuyển đổi: sau 01 (một) năm (kể từ ngày phát hành)
- Gia hạn trái phiếu chuyển đổi: 06/05/2016
- Ngày chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu: 06/05/2016
- Mệnh giá trái phiếu: 1.000.000 đồng/ trái phiếu
- Giá chuyển đổi: 10.000 đồng/ cổ phiếu

❖ **Kết quả chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu:**

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 5.000.000 cổ phiếu
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Vốn điều lệ bổ sung thêm: 50.000.000.000 (năm mươi tỷ) đồng
- Vốn điều lệ sau khi bổ sung thêm: 100.000.000.000 (một trăm tỷ) đồng
- Ngày chuyển đổi: 06/05/2016.